

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ B
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28-02-2023
V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Cẩm Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 1089/2022/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/QĐXXST - HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Vương Quốc Th, sinh năm 1987; thường trú tại: Tổ 19, khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn đề nghị vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Chung Thị Diễm Th, sinh năm 1991; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 4, ấp V, xã V, huyện Vĩnh Th, tỉnh K; địa chỉ nơi đăng ký tạm trú: Nhà trọ Nguyễn Thị Đ, khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 13/11/2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Vương Quốc Th trình bày:

Ông và bà Chung Thị Diễm Th chung sống với nhau từ năm 2022, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương theo Trích lục

ký kết hôn số 45/TLKH-BS, đăng ký ngày 24/01/2022, hôn nhân là tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm. Nay ông yêu cầu ly hôn với bà Th.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình tố tụng, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là bà Chung Thị Diễm Th, nhưng bà Chung Thị Diễm Th không đến Tòa án làm việc theo thông báo và giấy triệu tập của Tòa án nên Tòa án không thu thập được lời khai của bà Chung Thị Diễm Th.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn ông Vương Quốc Th vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn là bà Chung Thị Diễm Th, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng cho bị đơn; tuy nhiên, tại thời điểm tổng đạt văn bản tố tụng, bị đơn không có mặt tại địa phương. Căn cứ vào các quy định tại các Điều 174, 177 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án đã tiến hành lập các Biên bản về việc không thực hiện được việc cấp, tổng đạt, thông báo cho bị đơn và Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn vẫn không đến Tòa án làm việc và tham gia phiên tòa xét xử. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Th, bà Th.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Vương Quốc Thành đối với bị đơn bà Chung Thị Diễm Th:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Vương Quốc Th và bà Chung Thị Diễm Th chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Lợi, thị xã B, tỉnh Bình Dương theo Trích lục ký kết hôn số 45/TLKH-BS, đăng ký ngày 24/01/2022, hôn nhân là hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia

đình năm 2014. Nay ông Th yêu cầu được ly hôn với bà Th, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Xét thấy, trong quá trình tố tụng, bà Th đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật, nhưng vẫn cố tình vắng mặt, không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh phản đối lại lời trình bày của ông Thành. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa ông Th và bà Th đã tới mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần cho ông Th được ly hôn với bà Th.

Về con chung: Trong quá trình tố tụng, ông Th trình bày không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4] Xét ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 9, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 144, 147; khoản 1 Điều 228, 266, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Vương Quốc Th đối với bị đơn bà Chung Thị Diễm Th về việc: “Ly hôn”.

Ông Vương Quốc Th được ly hôn với bà Chung Thị Diễm Th.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Ông Vương Quốc Th tự khai không có, không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí:

Ông Vương Quốc Th phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn)

đồng tạm ứng án phí ông Vương Quốc Th đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0001322, ngày 16/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình Dương.

5. Về quyền kháng cáo: Ông Vương Quốc Th, bà Chung Thị Diễm Th được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Cẩm Hằng